

Số: 08/2025/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 05 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Thu H, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (nay là: Tổ dân phố T, xã Y, tỉnh Ninh Bình).

- **Bị đơn:** Anh Đinh Văn Đ, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: thôn S, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (nay là: thôn S, xã Y, tỉnh Ninh Bình).

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Thu H và anh Đinh Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Lê Thị Thu H và anh Đinh Văn Đ có 01 con chung là cháu Đinh Diệu A, sinh ngày 28/8/2024. Sau khi ly hôn, chị Lê Thị Thu H được

trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đình Diệu A cho đến khi cháu Đình Diệu A đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đình Văn Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Đình Diệu A cùng với chị Lê Thị Thu H mỗi tháng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8 năm 2025 cho đến khi cháu Đình Diệu A đủ 18 tuổi.

Chị Lê Thị Thu H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Đình Văn Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; anh Đình Văn Đ không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Lê Thị Thu H và anh Đình Văn Đ đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Lê Thị Thu H phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Lê Thị Thu H đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001589 ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 2 – Ninh Bình;
- Cục THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Yên Từ, tỉnh Ninh Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Tuấn